

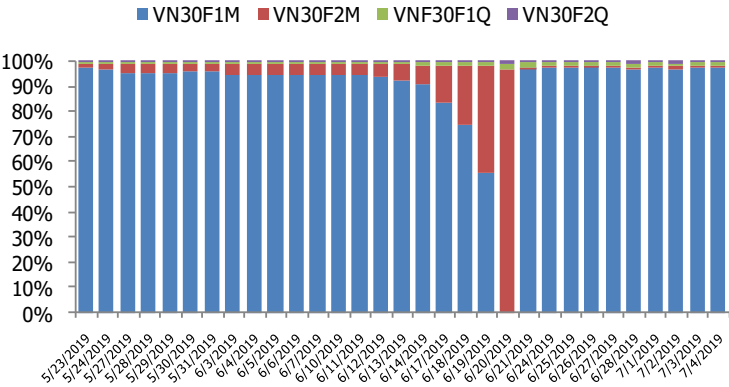
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1907	18/07/2019	14	886.0	-4.31
VN30F1908	15/08/2019	42	887.6	-1.96
VN30F1909	19/09/2019	77	891.0	-0.40
VN30F1912	19/12/2019	168	891.3	12.33

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



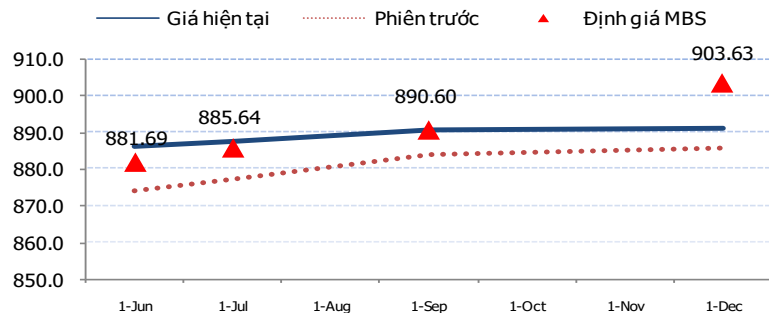
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch khép lại với sắc xanh phủ kín thị trường. Theo đó, VN-Index đóng cửa tăng 12,65 điểm (+1,32%) lên 973,04 điểm; HNX-Index tăng 0,64% lên 104,34 điểm. Trong phiên hôm nay, nhóm ngân hàng giao dịch khá ấn tượng với nhiều mã tăng mạnh như ACB, BID, CTG, MBB, EIB, VIC, HDB, VPB, TCB, VCB. Sự trở lại của nhóm cổ phiếu vua là yếu tố quan trọng giúp thị trường lên mức cao nhất trong hơn 1 tháng qua. Đà tăng của thị trường không chỉ tập trung ở nhóm Bluechips mà lan tỏa rộng ra nhiều nhóm ngành khác như chứng khoán, bất động sản, xây dựng hay nhóm khu công nghiệp. Thanh khoản thị trường cải thiện đáng kể với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.300 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại cũng là điểm sáng khi họ mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 150 tỷ đồng.
- Trên TTCK Phái sinh, cả 4 HĐTL đều đóng cửa với basis dương từ 6,28 điểm đến 11,58 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư khá lạc quan với xu hướng thị trường. Phiên hôm nay cơ bản là đẹp, đà tăng mạnh, thị trường giao dịch ổn định theo chiều tăng dần và thanh khoản cũng tăng dần theo chiều giá, phản ánh các giao dịch mua chủ động ăn lên dư bán và đẩy giá. Thời điểm VN-Index vượt 970 tiền bắt đầu vào mạnh hơn. Vốn nội vào hôm nay đạt hơn 3.200 tỷ, cao nhất trong vòng 2 tuần gần đây. Có vẻ tiền chờ đợi sự xác nhận vượt rồi mới mua. Khả năng cao là thị trường tiếp tục tăng thêm một vòng T+3 nữa. Chiến lược canh Long trong các nhịp điều chỉnh, vị thế Short ừ mưu chờ thời cơ rõ ràng hơn. Các ngưỡng kháng cự cần lưu ý trong những phiên tới đối với VN-Index tại 980-985 điểm và VN30-Index tại 885-890 điểm.
- Về kỹ thuật, VN30-Index tăng điểm trở lại trong phiên giao dịch ngày 04/07/2019 và bám sát Upper Band của Bollinger Bands cho thấy xu hướng tăng đang chi phối. Chỉ báo MACD đã cho mua trở lại và đang tiến sát ngưỡng 0. Mặt khác, phân kỳ giá lên đồng thời xuất hiện trên chỉ báo này và RSI cho thấy triển vọng ngắn hạn của VN30-Index đang rất khả quan. Ngưỡng Fibonacci Projection 38.2% (đỉnh cũ tháng 04/2019) sẽ là kháng cự của chỉ số trong ngắn hạn.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Chiến lược canh Long trong các nhịp điều chỉnh, vị thế Short nên chờ thời cơ khi các chỉ số tiến sát vùng kháng cự mạnh. Các ngưỡng hỗ trợ tốt đối với chỉ số tại 883-879-873 điểm và các ngưỡng kháng cự tại 889-896-909 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Canh mở vị thế Long trong các nhịp điều chỉnh, vùng mở Long tiềm năng tại 878-882 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng quanh 896-900 điểm, Stoploss nếu chỉ số thủng vùng 873 điểm.
Chiến lược giao dịch Spread	Chốt lời vị thế Short spread (VN30F1908-VN30F1907) như được khuyến nghị trong bản tin trước.

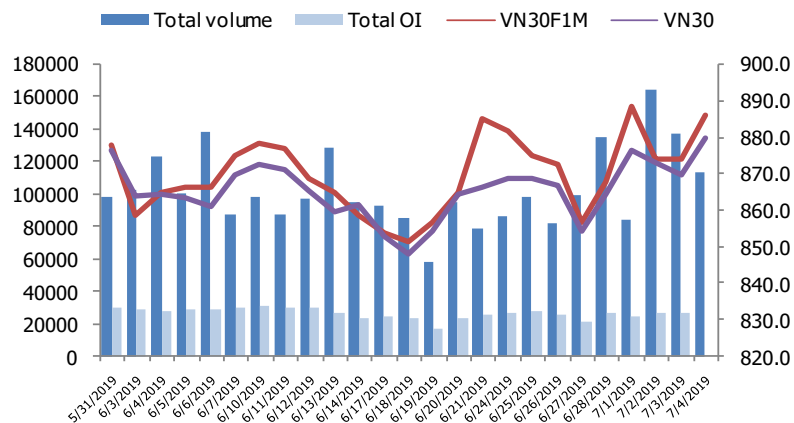
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1907	886.0	1.37	112,697	- 17.61	25878	0.00
VN30F1908	887.6	1.19	421	17.60	232	0.00
VN30F1909	891.0	0.80	42	33.33	305	0.00
VN30F1912	891.3	0.61	85	38.85	283	0.00
Tổng			113,245	- 17.55	26,698	0.00

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Đóng cửa phiên giao dịch thứ Năm 04/7, hợp đồng tháng 7 tăng mạnh 1,37% lên 886,0 điểm, chênh basis tiếp tục nới rộng lên mức 6,28 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 887,6 điểm (+1,19%), 891,0 điểm (+0,80%) và 891,3 điểm (+0,61%). Theo đó basis các hợp đồng lần lượt là +7,88 điểm, +11,28 điểm và +11,58 điểm.
- Thanh khoản thị trường giảm 18% so với phiên liền trước đạt tổng 113.245 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD của hợp đồng F1M là 112.697 hợp đồng. Giá trị giao dịch đạt 10.016,8 tỷ đồng thấp hơn 16% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1907 là 881,69 điểm (thấp hơn 4,31 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1908 là 885,64 điểm (-1,96 điểm), VN30F1909 là 890,60 điểm (-0,40 điểm) và VN30F1912 là 903,63 điểm (+12,33 điểm).

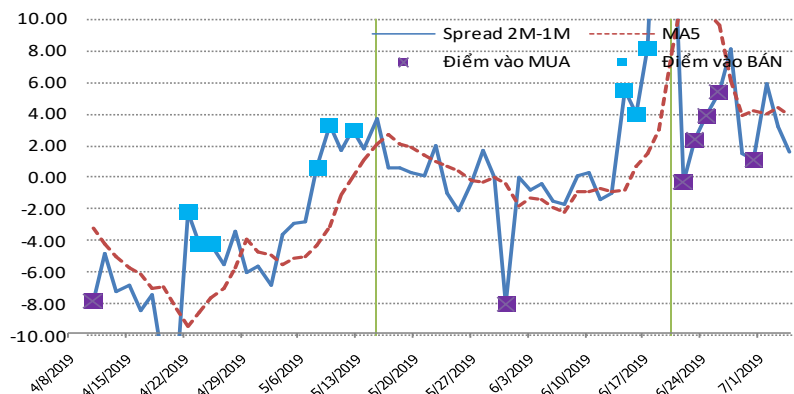
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



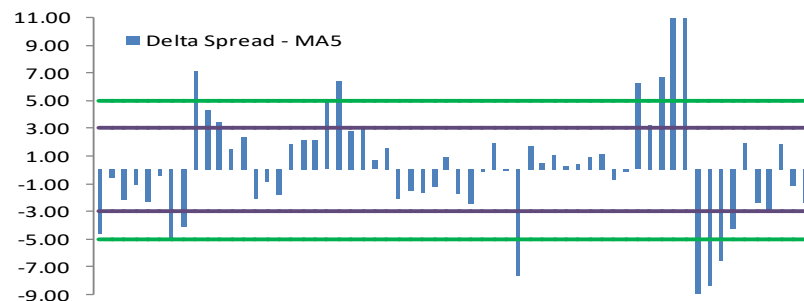
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	1.60	3.20	-1.60	3.96	-2.36
VN30F1Q - VN30F1M	5.00	9.90	-4.90	8.40	-3.40
VN30F1Q - VN30F2M	3.40	6.70	-3.30	4.44	-1.04
VN30F2Q - VN30F1M	5.30	11.90	-6.60	10.46	-5.16
VN30F2Q - VN30F2M	3.70	8.70	-5.00	6.50	-2.80
VN30F2Q - VN30F1Q	0.30	2.00	-1.70	2.06	-1.76

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



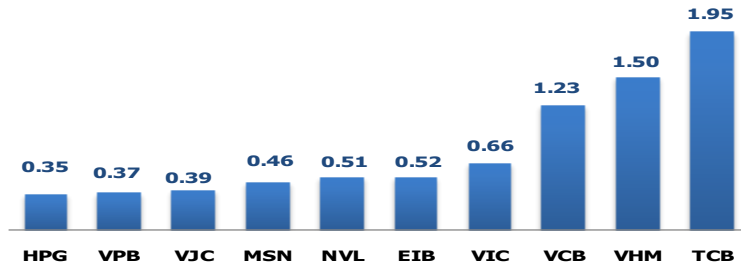
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Những diễn biến tích cực trên thị trường cơ sở giúp thị trường HĐTL hồi phục mạnh mẽ, với cả 4 hợp đồng đóng cửa với mức tăng từ 5,4 đến 12 điểm. Trong đó, hợp đồng VN30F1907 tăng mạnh nhất khiến chênh lệch giá của hợp đồng này tiếp tục được thu hẹp đáng kể so với các hợp đồng còn lại. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1908-VN30F1907) tiếp tục giảm 1,6 điểm xuống còn +1,6 điểm. Tương tự, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1909-VN30F1908) cũng giảm 3,3 điểm so với phiên giao dịch liền trước, hiện ở mức 3,4 điểm, trong khi đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất (VN30F1912-VN30F1909) giảm 1,7 điểm xuống mức 0,3 điểm hiện nay.
- Chênh lệch giá giữa hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất đã được thu hẹp đáng kể và tiến gần về mức 0 điểm, do đó nhà đầu tư có thể xem xét chốt lời những vị thế Short spread (VN30F1908-VN30F1907) như đã được khuyến nghị trong những bản tin trước. Bên cạnh đó, trong trường hợp chênh lệch giá chưa hình thành xu hướng mở rộng hoặc thu hẹp mà các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau, nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

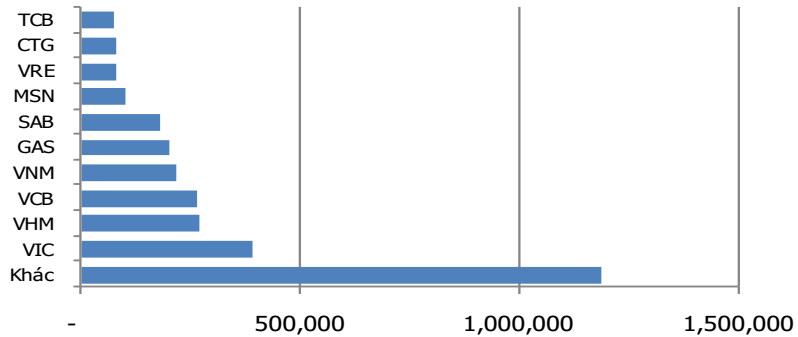
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



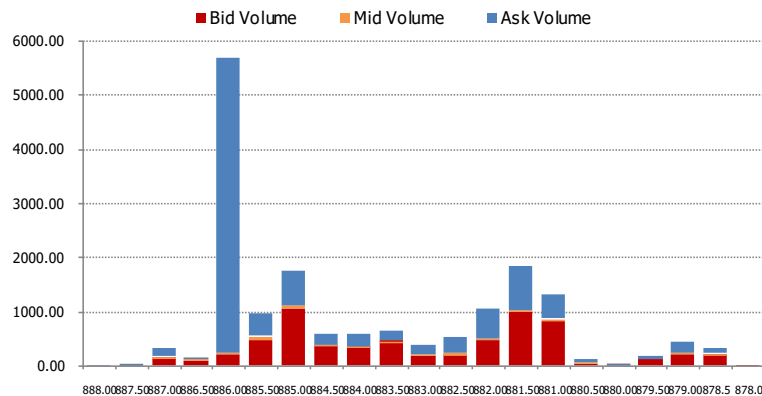
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong phiên hôm nay, nhóm Bluechips GAS, HPG, MSN, VJC, VRE, VIC, VHM, MWG, PNJ, PLX...bứt phá khá mạnh. Bên cạnh đó, nhóm ngân hàng với sự dẫn dắt của VCB cũng tăng khá mạnh giúp sắc xanh thị trường được củng cố vững chắc. Sự trở lại của nhóm cổ phiếu vua là yếu tố quan trọng giúp thị trường lên mức cao nhất trong hơn 1 tháng qua. Đà tăng của thị trường không chỉ tập trung ở nhóm Bluechips mà lan tỏa rộng ra nhiều nhóm ngành khác như chứng khoán, bất động sản, xây dựng hay nhóm khu công nghiệp.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 10,14 điểm (+1,17%) lên 879,72 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 26 mã tăng/02 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 49,31 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.684 tỷ đồng.
- Khối ngoại đã mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 150 tỷ đồng. Lực mua tập trung chủ yếu vào các Bluechips như PLX (67,8 tỷ đồng), E1FVN30 (53,3 tỷ đồng), PDR (47 tỷ đồng), VCB (35,3 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, HPG, VHM, VRE, HDB, VSC,... là những mã cổ phiếu bị bán ròng nhiều.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	973.04	1.32	16.85	9.02
Dow Jones	26,966.00	0.67	17.25	15.60
S&P 500	2,995.82	0.77	19.68	19.51
Nikkei 225	21,702.45	0.30	16.15	8.43
Shanghai	3,005.25	- 0.33	14.51	20.50
DAX	12,625.17	0.07	16.65	19.57
Vàng	1,419.22	0.11	-	10.29
Dầu WTI	56.67	- 1.17	-	25.72

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu- 06/7/2019			
[US] Việc làm mới phi Nông nghiệp T.6			
[US] Tỷ lệ thất nghiệp T.6			
[US] Tăng trưởng Thu nhập trung bình theo giờ T.6			
[CAD] Tỷ lệ thất nghiệp T.6			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Đêm qua thị trường Mỹ ngừng giao dịch do nghỉ lễ Quốc khánh 04/7. Thiếu sự định hướng từ phố Wall, sáng nay phiên thứ Sáu 05/7 châu Á mở cửa khá thận trọng. Nhật, Hàn đi ngang còn Úc tăng nhẹ 0,26%.
- Chỉ số giá dollar đã tăng từ mức 96,30 đầu tuần lên 96,72, ngược chiều với hầu hết các đồng tiền mạnh khác. Tỷ giá yên Nhật hiện đã lên 107,83 JPY/USD sau khi rơi về 107,7 USD/JPY phiên hôm qua, trong khi đồng dollar Úc thay đổi nhẹ đạt mức 1 dollar Úc đổi 0,7025 dollar Mỹ.
- Giá vàng giảm 0,3% về 1.414,95 USD/oz, futures kim loại này cũng giảm 0,2% xuống 1.417,70 USD/oz. Cùng chiều, futures dầu Brent xuống 31 cents về giá 63,51 USD/thùng và futures dầu WTI giảm 51 cents tương đương 0,89% đạt 56,83 USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Nhóm Bluechips, tiêu biểu VHM, VIC, VRE, SAB, VJC, VCB, TCB bứt phá ngoạn mục và là những cổ phiếu tác động tích cực nhất tới thị trường. Trong đó, TCB tăng 600 đồng lên 21.400 đồng và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, TCB tạo 2 đáy nhỏ đảo chiều quanh vùng 20.000 đồng, phiên tăng hôm nay giúp đường giá vượt lên trên các đường MA ngắn hạn như MA5, MA10 và MA20 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu mua trở lại.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.40	126,200	0.16	0.40%	77.49	0.13	23.59	7.76
TCB	Banks	7.88	21,400	2.88	3.37%	82.66	1.95	8.81	1.39
VIC	Real Estate Investment & Services	7.94	116,500	0.95	1.30%	30.75	0.66	89.41	6.58
MSN	Financial Services	6.43	85,200	0.83	1.07%	25.96	0.46	18.75	3.28
HPG	General Industrials	5.99	22,300	0.68	2.27%	112.64	0.35	7.54	1.46
VPB	Banks	5.39	19,350	0.78	1.30%	25.35	0.37	7.15	1.31
VJC	Travel & Leisure	5.68	129,500	0.78	1.41%	72.40	0.39	13.15	5.00
VHM	Real Estate Investment & Services	4.84	85,000	3.66	3.79%	173.26	1.50	18.88	6.59
MBB	Banks	4.35	21,150	0.71	1.19%	63.32	0.27	7.06	1.29
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.46	95,500	-0.10	1.26%	62.32	-0.04	13.34	4.23
SAB	Beverages	3.19	279,000	1.09	1.45%	8.74	0.30	43.06	11.08
VCB	Banks	3.49	72,500	4.17	4.02%	80.81	1.23	16.60	3.69
STB	Banks	3.18	11,450	0.88	1.76%	27.59	0.24	9.23	0.81
HDB	Banks	2.95	26,500	0.76	1.15%	42.02	0.20	9.15	1.66
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.13	46,950	0.32	0.85%	59.93	0.12	11.56	2.42
NVL	Real Estate Investment & Services	3.16	59,800	1.87	2.21%	35.72	0.51	16.22	2.82
EIB	Banks	3.16	18,650	1.91	2.19%	2.18	0.52	46.17	1.50
VRE	General Retailers	2.47	34,750	1.31	1.46%	59.41	0.28	33.65	2.84
PNJ	General Retailers	2.15	74,500	1.09	1.22%	25.33	0.20	15.51	4.11
GAS	Oil & Gas Producers	1.60	103,200	0.19	0.97%	13.97	0.03	16.94	4.48
SSI	Financial Services	1.25	25,200	1.41	2.22%	47.28	0.15	11.62	1.38
CTG	Banks	1.02	21,150	0.48	1.43%	51.16	0.04	14.28	1.13
GMD	Industrial Transportation	1.11	27,100	0.00	1.48%	16.57	0.00	12.07	1.34
REE	Industrial Engineering	0.92	33,350	0.91	1.51%	32.47	0.07	5.89	1.14
ROS	Construction & Materials	0.82	29,800	1.36	2.76%	399.88	0.10	79.34	2.87
CTD	Construction & Materials	0.73	107,000	0.19	1.12%	5.28	0.01	6.25	1.02
SBT	Food Producers	0.73	17,150	0.00	1.18%	28.99	0.00	22.81	1.46
CII	Construction & Materials	0.62	21,900	-1.79	1.83%	11.80	-0.10	65.07	1.09
DPM	Chemicals	0.40	15,600	2.30	2.30%	7.27	0.08	12.10	0.77
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.57	107,500	2.28	3.27%	1.19	0.11	25.60	4.67

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M – F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp 20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức 10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn